

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/DS-ST

Ngày: 28-3-2019

V/v tranh chấp “Giao dịch dân sự,
hợp đồng dân sự đối với Hợp đồng
vay tài sản”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Thịnh

2. Bà Lưu Thị Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 272/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp: “Giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự đối với Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXX-ST ngày 19 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Dết, sinh năm 1949.

Địa chỉ: số 161, ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh S.

2. Bị đơn: Anh Lâm H, sinh năm 1974;

Chị Sơn Sà P, sinh năm 1971;

Cùng địa chỉ: ấp A, xã A, huyện K, tỉnh S.

(Bà D có mặt; anh H và chị P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/12/2018, các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn là bà Ngô Thị D trình bày:

Ngày 25/5/2017 bà Ngô Thị D có cho vợ chồng anh Lâm H và chị Sơn Sà P vay số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay không xác định, hai bên thỏa thuận miệng lãi suất theo quy định của ngân hàng. Khi vay tiền thì anh H và chị P có ký tên và ghi vào “Giấy vay tiền” cùng ngày giao cho bà D để làm tin.

Tuy nhiên, sau khi anh H và chị P vay được tiền thì không trả lãi theo thỏa thuận, đồng thời bà D nhiều lần yêu cầu anh H và chị P thanh toán tiền vốn vay nhưng anh H và chị P cứ hẹn lần lữa kéo dài, cô tình lách mặt.

Nay bà Ngô Thị D yêu cầu anh Lâm H và chị Sơn Sà P phải thanh toán số tiền vốn vay còn nợ theo Giấy vay tiền ngày 25/5/2017 là 20.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ đó cho đến ngày xét xử, mức lãi suất theo quy định của pháp luật.

Bị đơn là anh Lâm Hùng và chị Sơn Sà P vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng phát biểu:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định Bộ luật tố tụng Dân sự. Tư cách của người tham gia tố tụng tuân thủ theo đúng quy định của Điều 68, 70, 71, 72, 234 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Theo các tài liệu thể hiện trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhận thấy yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị D là chính đáng và có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh H và chị P nhưng vẫn không đến Tòa án và cũng không có ý kiến phản đối, điều này đồng nghĩa với việc anh H và chị P thừa nhận số tiền còn nợ theo nội dung khởi kiện của bà D là đúng. Cho nên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị D.

Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên Tòa, các bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không rõ lý do và cũng không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đồng thời các bị đơn không có yêu cầu phản tố. Xét thấy, Tòa án nhân dân huyện Kế Sách đã tiến hành các thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng cho các bị đơn đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Cho nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các bị đơn là có căn cứ và đúng với quy định tại khoản 2, Điều 227 và khoản 3, Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Tại phiên Tòa, nguyên đơn xin thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, không đòi các bị đơn phải thanh toán thêm tiền lãi. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, không ai ép buộc và không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu. Mặt khác, việc nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nữa là có lợi cho các bị đơn. Cho nên, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện mà nguyên đơn đã trình bày là phù hợp với quy định tại khoản 1, Điều 244 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ yêu cầu đòi các bị đơn phải trả số tiền vốn vay còn nợ theo “Giấy vay tiền ngày 25/5/2017” là 20.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Tại khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 có quy định: “Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp...”; “.... Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó ...” và “Đương sự có nghĩa vụ đưa ra những chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án”.

Xét thấy, sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành các thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng cho các bị đơn như: thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa; các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập được. Trong đó, thông báo về việc thụ lý vụ án đã ghi rõ nội dung sự việc, yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu chứng minh cho yêu cầu của nguyên đơn, nhưng phía các bị đơn không đến Tòa án để giải quyết vụ án, không có ý kiến phản hồi về yêu cầu của nguyên đơn, không phản đối yêu cầu khởi kiện và các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, đồng thời cũng không có yêu cầu phản tố. Như vậy các bị đơn đã tự tước bỏ quyền chứng minh và quyền cung cấp chứng cứ của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét các ý kiến và yêu cầu của các bị đơn mà đã có đủ căn cứ để xác định chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là “Giấy vay tiền ngày 25/5/2017” là hoàn toàn hợp lệ, phù hợp với quy định tại Điều 93, Điều 94 và Điều 95 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xét thấy, giữa nguyên đơn và các bị đơn đã có giao dịch dân sự dưới hình thức vay tài sản và có thỏa thuận về tiền lãi là có thật. Tuy nhiên, từ khi vay tiền cho đến nay, bị đơn không thanh toán tiền lãi và cũng không trả lại tiền vốn vay khi có yêu cầu là gây thiệt hại đến quyền và lợi

ích hợp pháp của nguyên đơn. Bên cạnh đó, như đã nhận định trên, do chứng cứ nguyên đơn cung cấp là hợp lệ nên yêu cầu của nguyên đơn đòi bị đơn phải thanh toán số tiền vốn vay 20.000.000 đồng còn nợ theo “Giấy vay tiền ngày 25/5/2017” là chính đáng và có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466, Điều 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: Do nguyên đơn không yêu cầu tính lãi đối với số tiền 20.000.000 đồng từ ngày 25/5/2017 đến ngày xét xử nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí DSST: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị đơn phải chịu tiền án phí DSST theo quy định của pháp luật.

[7] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 91, Điều 93, Điều 94, Điều 95, khoản 2, Điều 227, khoản 3, Điều 228, khoản 1, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu của bà Ngô Thị D. Buộc anh Lâm H và chị Sơn Sà P cùng chịu trách nhiệm thanh toán cho bà Ngô Thị D số tiền vốn vay còn nợ theo Giấy vay tiền ngày 25/5/2017 là **20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).**

[2] Về án phí, chi phí tố tụng:

Bà Ngô Thị D không phải chịu tiền án phí DSST. Do bà Dết được miễn nộp tiền tạm ứng án phí thuộc trường hợp người cao tuổi nên xem như xong, không có hoàn lại gì.

Anh Lâm H và chị Sơn Sà P cùng phải chịu **1.000.000 đồng (Một triệu đồng)** tiền án phí DSST.

Án xử công khai, bà Ngô Thị Dết có mặt tại phiên Tòa và có mặt khi tuyên án. Anh Lâm H và chị Sơn Sà P không có mặt tại phiên Tòa và cũng không có mặt khi tuyên án mà không có lý do chính đáng.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện không có mặt tại phiên Tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Đối với trường hợp đương sự, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khởi kiện đã tham gia phiên Tòa nhưng vắng mặt khi Tòa án tuyên án mà không có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày bản án có hiệu lực để thi hành và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án tuyên vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 28 tháng 3 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Hải Duy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hải Duy